

Số: 03/2024/QĐST-HNGĐ

K, ngày 18 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 49/2023/TLST- HNGĐ, ngày 05 tháng 10 năm 2023, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Phạm Thị H, sinh năm 1980

Địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Viết V, sinh năm 1974

Địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10/01/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Viết V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Viết V có 03 con chung là Nguyễn Viết Kh1, sinh ngày 12/12/2003; Nguyễn Viết Kh2, sinh ngày 09/01/2006 và Nguyễn Thị Yên D, sinh ngày 14/4/2009.

Theo sự thoả thuận của các đương sự và nguyện vọng của con, giao cháu Nguyễn Thị Yên D cho chị Phạm Thị H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên nhưng bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Riêng cháu Nguyễn Việt Kh1 và cháu Nguyễn Việt Kh2 hiện đã thành niên và tự lập được nên anh V và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi dưỡng hai cháu.

Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Việt V thỏa thuận anh V không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị H.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của các đương sự hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Việt V tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Việt V thỏa thuận chị H chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị H đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0004442 ngày 05/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Gia Lai; chị H được trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND thị trấn k,
huyện K, tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Huy Viễn